

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG TÈ  
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2021/HSST

Ngày: 25/6/2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Trang

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Thanh Xá; Ông Nguyễn Xuân Định

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường tè tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Chín, kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/HSST, ngày 16 tháng 04 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Thị Ng- Tên gọi khác: không; sinh năm: 1984; sinh tại: L, thị xã M, tỉnh Điện Biên. Nơi thường trú: Bản L, xã L, Thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Công nhân (hiện đã nghỉ việc); Đảng, đoàn: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Ph - đã chết, Con bà: Lò Thị M- đã chết. Bị cáo có chồng: Lò Văn Th, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2021 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại: Anh Phan Ngọc V - sinh năm: 1979. Địa chỉ: Công trình thủy điện N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.**

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

**1. Anh Lê Minh H - sinh năm: 1980; Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.**

**2. Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm: 1970. Địa chỉ: khu phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.**

3. Chị Trần Thị Kh - sinh năm: 1969. Địa chỉ: khu phố 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu - VẮNG MẶT .

\* Người làm chứng:

1. Anh: Điều Chính Th - Sinh năm: 1973. Địa chỉ: bản H, xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên - VẮNG MẶT

2. Anh: Khoàng Văn H - Sinh năm 1995. Địa chỉ: bản N, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên - VẮNG MẶT

### **NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 11/01/2021, Lò Thị Ng là công nhân của thủy điện N, đang thi công tại xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu, quan sát thấy tại khu vực đang thi công dưới chân đập thủy điện N, thuộc xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu có nhiều sắt thép, cốp pha nằm rải rác, không có người trông coi, nên Ngoai đã nảy sinh ý định trộm cắp số sắt thép, cốp pha trên bán lấy tiền. Để thực hiện ý định Ng gom toàn bộ số sắt thép, cốp pha trên thành 01 đồng, rồi lấy điện thoại gọi cho Trần Thị Kh trú tại khu phố 12, thị trấn Mường Tè (là người thu mua sắt vụn) để bán, qua trao đổi Kh nhất trí mua sắt vụn của Ng với giá là 6.000đồng/kg, Kh nói sẽ cho ô tô vào chở rồi đem ra thị trấn M để cân. Nghe xong điện thoại của Ng, Kh nói với chồng là Nguyễn Văn M, vào thủy điện để thu mua sắt vụn của Ng, M đồng ý. Do không có xe, nên M và Kh thuê ô tô của Lê Minh H; trú tại khu phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu để chở sắt vụn. M dẫn đường cho H, khi đến thủy điện N, do số sắt thép, cốp pha nhiều, nên Ng đã nhờ Điều Chính Th, Khoàng Văn H, đều là công nhân thủy điện đến bê hộ sắt thép, cốp pha lên xe ô tô. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi Ng, Th, H, M đang bốc sắt thép, cốp pha lên xe ô tô thì bị Phạm Ngọc V là người được công ty cổ phần Sông Đà 4 giao nhiệm vụ trông coi, quản lý số tài sản nêu trên phát hiện, V đã báo cơ quan Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến làm việc, qua làm việc đã thu giữ gồm: 06 thanh sắt U, 04 thanh sắt V; 23 thanh sắt hộp; 51 thanh thép các loại phi 20; 18;16;14, 12 và 15 tấm cốp pha bằng kim loại. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Kia -Frontier, loại 2,4 tấn BKS - 25C -03837 của Lê Minh H.

Qua định giá tài sản tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS, ngày 16/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường Tè đã kết luận: 06 thanh sắt U, 04 thanh sắt V; 23 thanh sắt hộp; 51 thanh thép các loại phi 20; 18;16;14, 12 và 15 tấm cốp pha bằng kim loại có tổng giá trị là 11.904.000đồng.

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKS -MT, ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lò Thị Ng về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Thị Ng phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Thị Ng từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho UBND xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên quản lý, giám sát, giáo dục. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng đồng thu giữ của Lò Thị Ngoai.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Thị Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng pháp luật để bị cáo chăm sóc con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/01/2021, tại khu vực đang thi công dưới chân đập thủy điện N, thuộc địa phận xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu, lợi dụng trời tối, không thấy có người trông coi, Lò Thị Ng đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần Sông Đà 4, đang thi công tại công trình thủy điện Nậm Sì Lường 4, do anh Phạm Ngọc V quản lý gồm: 06 thanh sắt U, 04 thanh sắt V; 23 thanh sắt hộp; 51

thanh thép các loại phi 20; 18;16;14, 12 và 15 tấm ốp pha bằng kim loại có tổng giá trị là 11.904.000đồng.

Như vậy, khẳng định hành vi của Lò Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Do vậy, Cáo trạng số: 21/CT-VKS-MT, ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Lò Thị Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định " *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

[ 3 ] Về tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật hình sự bảo vệ, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[ 4 ] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Lò Thị Ng có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi bị bắt bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần phải xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo có bố là ông Lò Văn Ph là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, được tặng Bằng khen trong quá trình công tác, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, gia đình bị cáo có công với cách mạng, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi lại toàn bộ và trả đầy đủ cho chủ sở hữu, về hoàn cảnh gia đình bị cáo đã ly hôn, hiện tại bị cáo còn phải có trách nhiệm nuôi con nhỏ, xét thấy, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo

không giam giữ, để bị cáo có điều kiện chăm sóc con nhỏ và có cơ hội tự cải tạo, rèn luyện mình trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[ 5 ] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo trước khi phạm tội bị cáo làm công nhân tại thủy điện, nhưng đã nghỉ việc, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện nay đang nuôi con nhỏ, sống phụ thuộc vào bị cáo, không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn M và chị Trần Thị Kh là người mua sắt của Lò Thị Ng trộm cắp, nhưng Anh M và chị Kh không biết đây là sắt của Ng trộm cắp, nên không xử lý đối với anh M, chị Kh là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với anh Lê Minh H là người được Anh M và chị Kh thuê ô tô đi chở sắt do Ng trộm cắp, nhưng anh H không biết đây là tài sản trộm cắp, nên không xử lý đối H là phù hợp quy định pháp luật

Đối với Điều Chính Th và Khoàng Văn H là người do Ng nhờ bốc sắt lên xe ô tô, nhưng Th và H không biết đây là sắt do Ng trộm cắp nên không xử lý với Th và H là phù hợp quy định pháp luật

[ 6 ] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại: Anh Phạm Ngọc V, vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra anh đã nhận lại đủ toàn bộ tài sản bị mất, anh không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét, trường hợp nếu có yêu cầu bồi thường thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn M và chị Trần Thị Kh khi mua sắt vụn chưa trả tiền cho chị Lò Thị Ng, anh M và chị Kh không có yêu cầu gì, nên không xem xét; đối với anh Lê Minh H đã nhận lại chiếc ô tô bị thu giữ, không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[ 7 ] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone 6Plus, màu vàng đồng, số sire: DQGSKOFQGRX2, kiểu máy NKU82KH/A, ốp mặt sau màu đen, có gắn sim số 0379.474.959, đây là phương tiện Ng dùng vào việc phạm tội, cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc ô tô tải nhãn hiệu Kia -Frontier, loại 2,4 tấn BKS - 25C -03837 Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Minh H, Hội đồng xét xử chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan Điều tra.

[ 8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Lò Thị Ng phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích, đánh giá trên, xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH;**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Thị Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Lò Thị Ng 01( một) năm 06 ( sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ khi UBND xã nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã L, thị xã M, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục. Trường hợp Lò Thị Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6Plus, màu vàng đồng, số sire: DQGSKOFQGRX2, kiểu máy NKU82KH/A, ốp mặt sau màu đen, kèm theo thẻ sim số 0379.474.959 ( đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Thị Ng theo biên bản bàn giao vật chứng số 43 ngày 19/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Bị cáo Lò Thị Ng phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)  
**Đỗ Mạnh Trang**

